

LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

Bài 27 - Sự mẫu nhiệm về loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này.

Phần 1- Cấu tạo của loài người cả thuộc thể và thuộc linh.

Sáng thế ký 2: 7-9>15-25: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Vả, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Chúng ta đang học và suy gẫm những sự mẫu nhiệm về sự cứu chuộc loài người, mà trung tâm của sự cứu chuộc đó là loài người, là loài được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, mà mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người đó là được kế tự Đức Chúa Trời trong sự cai trị muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tạo nên và sống trên trái đất này.

Sáng thế ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, để quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

King James version chép: ²⁶ And God ^{H430} said ^{H559}, Let us make ^{H6213} man ^{H120} in our image ^{H6754}, after our likeness ^{H1823}: and let them have dominion ^{H7287} over the fish ^{H1710} of the sea ^{H3220}, and over the fowl ^{H5775} of the air ^{H8064}, and over the cattle ^{H929}, and over all ^{H3605} the earth ^{H776}, and over every ^{H3605} creeping ^{H7431} thing that creepeth ^{H7430} upon the earth ^{H776}. ²⁷ So God ^{H430} created ^{H1254} man ^{H120} in his own image ^{H6754}, in the image ^{H6754} of God ^{H430} created ^{H1254} he him; male ^{H2145} and female ^{H5347} created ^{H1254} he them. ²⁸ And God ^{H430} blessed ^{H1288} them, and God ^{H430} said ^{H559} unto them, Be fruitful ^{H6509}, and multiply ^{H7235}, and replenish ^{H4390} the earth ^{H776}, and subdue ^{H3533} it: and have dominion ^{H7287} over the fish ^{H1710} of the sea ^{H3220}, and over the fowl ^{H5775} of the air ^{H8064}, and over every ^{H3605} living ^{H2416} thing that moveth ^{H7430} upon the earth ^{H776}.

Chữ Đức Chúa Trời - God ^{H430} chép trong câu trên, đó là chữ ^{אלהים} - 'elohiym, số 430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đấng cai trị, Đấng thống trị, là quan án, là thẩm phán, là quan toà, Đấng Thánh, Đức Chúa Trời của các thần, Đấng toàn năng, Đấng cực đại;*

Chữ làm nên - make ^{H6213} chép trong câu 26 trên, đó là chữ ^{עָשָׂה} - 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Làm ra, tạo ra, rập theo khuôn, tạo thành hình, nắn nên, thực hiện, hoàn thành, chế tạo, cấu tạo, sắp đặt theo thứ tự, thi hành, chỉ định, chọn, lập, bổ nhiệm, gìn giữ, bảo quản, sửa chữa;*

Chữ loài người - man ^{H120}, chép trong câu 26 trên, đó là chữ ^{אָדָם} - 'adam, số 120 ra từ chữ ^{אָדָם} - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người; trở nên đỏ, sự đỏ ửng, sự hồng hào khỏe mạnh, để nhuộm đỏ, được tạo nên để tỏ ra màu đỏ, được cọ xát để trở nên đỏ, để bày tỏ huyết;*

Chữ ảnh tượng - image ^{H6754} chép trong câu 26 trên, đó là chữ ^{צֶלֶם} - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ,

có nghĩa là: *là bóng của hình, hình dáng, hình ảnh, hiện thân của, sự giống nhau, sự giống hệt như Lời Đức Chúa Trời đã phán ra để tạo nên loài người theo bốn tánh, sự thánh khiết và sự công bình của Lẽ thật (là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời).*

Chữ giống như - after our likeness^{H1823} chép trong câu 26 trên, đó là chữ 𐤁𐤌𐤅𐤄 - **demuwth**, số 1823 ra từ chữ 𐤁𐤌𐤄 - **damah**, số 1819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giống hệt như, giống như đúc từ một khuôn,*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sử dụng ngôn ngữ theo cách loài người xác thịt có thể hiểu được về những sự Ngài đã tỏ ra, vì thế cho nên Đức Chúa Trời sử dụng cụm từ **ảnh tượng - image**^{H6754} để loài người có thể so sánh với “*chân dung*” của Đấng đã tạo nên mình, cho đến khi loài người nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, thì sẽ hiểu ý nghĩa của chữ **ảnh tượng** này theo Lẽ thật, như Lời Chúa đã chép:

2 Cô-rinh-tô 3:1-18: Chúng tôi há lại bắt đầu tự phô mình, hay là như người khác cần có thư gửi gắm cho anh em, hoặc nhờ thư gửi gắm của anh em sao? Ấy chính anh em là thư gửi gắm của chúng tôi, viết trong lòng chúng tôi, mọi người đều biết và đều đọc. Vả, rõ thật rằng anh em là bức thư của Đấng Christ, bởi chức vụ chúng tôi viết ra, chẳng phải viết bằng mực, nhưng bằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời hằng sống, chẳng phải viết trên bảng đá, nhưng trên bảng thịt, tức là trên lòng anh em. Đây là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức Chúa Trời: không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời; và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống. Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì có sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, phương chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao! Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần. Vả lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì; vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự bền ở sẽ có vinh hiển dường nào nữa! Vậy, chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được rất tự do, chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải qua. Nhưng lòng họ đã cứng cõi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi. Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi. Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về **ảnh tượng** của Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 4:1-4: Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ này, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo Lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộc. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

1 Phi-e-rơ 3:18-22: Vả, Đấng Christ cũng vì tội lỗi chịu chết một lần, là Đấng công bình thay cho kẻ không công bình, để dẫn chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời; về phần xác thịt thì Ngài đã chịu chết, nhưng về phần linh hồn thì được sống. Ấy bởi đồng một linh hồn đó, Ngài đi giảng cho các linh hồn bị tù, tức là kẻ bội nghịch thuở trước, về thời kỳ Nô-ê, khi Đức Chúa Trời nhin nhục chờ đợi, chiếc tàu đóng nên, trong đó có ít người được cứu bởi nước, là chỉ có tám người. Phép báp-tem bây giờ bèn là ảnh tượng của sự ấy để cứu anh em, phép ấy chẳng phải sự làm sạch ô uế của thân thể, nhưng một sự liên lạc lương tâm tốt với Đức Chúa Trời, bởi sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã được lên trời, nay ngự bên hữu Đức Chúa Trời, các thiên sứ, các vương hầu, các quyền thế thấy đều phục Ngài.

Như vậy chúng ta có thể hiểu ý nghĩa của chữ **ảnh tượng** cũng như **bóng với hình** vậy. Theo Lẽ thật thì muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên trên trái đất này, thì loài người xác thịt chúng ta nhìn thấy đó chỉ là bóng của những sự có thật và hằng còn ở trên trời mà thôi, cho đến khi linh hồn chúng ta được ở trong Đấng Christ, thì chúng ta sẽ thấy hình thật của những sự đó, như Lời Chúa đã chép về những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se làm theo như Đức Giê-Hô-Va đã chỉ cho Môi-se thấy những sự trong thiên đàng, khi người được ở trên núi Si-nai trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, cùng những sự thờ phượng mà dân Y-sơ-ra-ên phải tuân theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va vậy. Khi kỳ hoán cải đến, thì những sự đó được thay thế bằng sự thờ phượng theo cách mới của Đức Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự. Theo cách mới của Đức Thánh Linh nghĩa là linh hồn những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và được tái sinh bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh, thì những người đó sẽ được hiểu biết Lẽ thật trong các Lời của Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự trong Kinh Thánh, bấy giờ những người đó sẽ thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời theo cách do Đức Thánh Linh dắt dẫn vào trong Lẽ thật.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật bằng tiếng phán, nghĩa là bằng Lời được phán ra từ miệng của Ngài và như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người hiểu được ý nghĩa của các Lời mà Ngài đã phán ra, nhưng vì có kẻ thù nghịch, là ma quỷ, là Sa-tan nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu những sự mầu nhiệm, tức là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Các Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh làm chứng cho Lẽ thật mà chỉ những người nào tin cậy, vâng giữ và tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, vì Lẽ thật còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là trái của cây sự sống. Nếu ma quỷ biết được các Lẽ thật đó thì chúng sẽ được giải thoát khỏi sự phán xét hay sao? Nhưng đối với linh hồn của những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ thì sẽ được Đức Thánh Linh ghi tạc các lời của Lẽ thật vào trong lòng những người đó, khi những người đó nghe và hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật. Khi người tin Chúa được biết Lẽ thật thì linh hồn đó sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh được chép thành văn tự trong Kinh Thánh mà được tha tội, được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, mà được ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, khi thân thể xác thịt của những người đó không bị quyền lực của tội lỗi cai trị nữa, thì linh hồn của những người đó sẽ nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh, đó là linh hồn những người đó được phục hồi sự sống, được tái sinh, đồng nghĩa với việc ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi những linh hồn đó được Đức Thánh Linh thắp sáng, khiến cho tâm trí của những người đó được đổi mới mà nghe Lời của Đức Chúa Trời mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự đó, tức là những linh hồn đó được biết Lẽ thật, như Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.

King James version chép: ³¹Then ^{G3767}said ^{G3004}Jesus ^{G2424}to those ^{G3588}Jews ^{G2453}which ^{G3588}believed ^{G4100}on him, If ^{G1437}ye continue ^{G3306}in my word ^{G3056}, then are ye my disciples ^{G3101}indeed ^{G230}; ³²And ye shall know ^{G1097}the truth ^{G225}, and the truth ^{G225}shall make ^{G1659}you free ^{G1659}.

Chữ đạo Ta - My word ^{G3056} chép trong câu 31 trên, đó là chữ ΛΟΓΟΣ - logos, số 3056 ra từ chữ λέγω - legos, số 3004 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **những lời đã được nói ra, được tỏ ra, được trình bày ra, được dạy dỗ, được quả trách, được diễn tả, được chép xuống thành chữ (văn tự) và được đặt tên, được trình bày ra qua sự diễn thuyết cách riêng tư hoặc đại chúng, hoặc toàn bộ, hoặc từng phần;**

Chính vì giá trị của quan trọng của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn được gọi là **trái cây sự sống trong Ba-ra-di của Đức Chúa Trời** (Khải huyền 2:7), mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu những sự sâu nhiệm đó và những sự sâu nhiệm đó chỉ được tỏ ra cho những người xứng đáng là dân của Đức Chúa Trời thông qua chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, là Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi.

1 Cô-rinh-tô 2:1-16: Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức

Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trợn vện, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mẫu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thể gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*thuộc linh*) để giải bày sự thiêng liêng (*thuộc linh*). Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*thuộc linh*). Nhưng người có tánh thiêng liêng (*thuộc linh*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đấng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý của Đấng Christ.

Các chữ **thiên liêng** - **spiritually**^{G4153} chép trong các câu trên, (*là phó từ*), đó là chữ πνευματικῶς - **pneumatikos**, số 4153 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **thuộc linh, thuộc về thần linh và sự sống, không thuộc về xác thịt**;

Còn chữ **ý của Đấng Christ** - **the mind**^{G3563} **of Christ** chép trong câu 16 trên, đó là chữ νοῦς - **mous**, số 3563 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **tâm trí, sự hiểu biết, sự tri thức, ý muốn, tư tưởng, sự cảm nhận**;

Chỉ người nào được ở trong Đấng Christ, thì linh hồn người ấy mới nhận biết được những sự sâu nhiệm, tức là các Lẽ thật ở trong Lời của Đức Chúa Trời mà thôi, vì đó là trái cây sự sống của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 2:1-7: **Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Ê-phê-sô rằng:** Đây là Lời phán của Đấng cầm bầy ngôi sao trong tay hữu và đi chính giữa bảy chân đèn vàng: Ta biết công việc ngươi, sự khó nhọc ngươi, sự nhịn nhục ngươi; Ta biết ngươi không thể dung được những kẻ ác, lại biết ngươi đã thử những kẻ tự xưng là sứ đồ mà không phải là sứ đồ, ngươi đã rõ rằng chúng nó giả dối. Ngươi hay nhịn nhục và chịu khó vì Danh Ta, không mệt nhọc chút nào. Nhưng điều Ta trách ngươi, là ngươi đã bỏ lòng kính mến ban đầu. Vậy hãy nhớ lại ngươi đã sa sút từ đâu, hãy ăn năn và làm lại những công việc ban đầu của mình; bằng chẳng vậy, Ta sẽ đến cùng ngươi, nếu ngươi không ăn năn thì Ta sẽ cất chân đèn của ngươi khỏi chỗ nó. Song ngươi có điều này khá, là ngươi ghét những việc làm của đảng Ni-cô-la, mà Ta, Ta cũng ghét nữa. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang hầu việc Đức Chúa Trời theo Lẽ thật, nghĩa là chúng ta đang được Đức Thánh Linh dắt dẫn vào trong các Lẽ thật của Ngài, để nhờ Đức Thánh Linh mà chúng ta được hiểu biết ý nghĩa của từng chấm, từng nét trong Luật pháp đã chép trong Kinh Thánh, vì khi chúng ta được hiểu biết những sự sâu nhiệm của Lời Chúa, thì ấy là linh hồn chúng ta được uống nước và được ăn bánh hằng sống của Đức Chúa Trời, mà được lớn lên trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và đó là ý muốn của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép.

Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà**

cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Chúng ta đã hiểu rõ tầm quan trọng của sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và bây giờ chúng ta cùng suy gẫm Lời Chúa đã chép về việc Đức Chúa Trời đã cấu tạo nên loài người như thế nào.

Chúng ta biết rằng, hết thảy các Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh đều mang ý nghĩa của sự **đặt tên**, nghĩa là được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, xấp đặt, bổ nhiệm các vật được đặt tên theo ý nghĩa của tên gọi, đó là **uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng**, mà chúng ta có thể hiểu ý nghĩa của chữ **tôn trọng** này như là chân giá trị của tên gọi, danh xưng của vật được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định.

Ê-phê-sô 3:1-19: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn tôi chịu vì anh em mà ngã lòng điều đó là điều vinh hiển của anh em vậy. Ấy là vì cơ đó mà tôi quỳ gối trước mặt Cha, bởi Cha mà cả nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên, tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài khiến anh em được quyền phép bởi Thánh Linh mà nên mạnh mẽ trong lòng; đến nỗi Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em; để anh em khi đã đâm rễ vững nền trong sự yêu thương, được hiệp cùng các thánh đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu của nó là thế nào, và được biết sự yêu thương của Đấng Christ, là sự trỗi hơn mọi sự thông biết, hầu cho anh em được đầy đầy mọi sự dư dật của Đức Chúa Trời.

Chúng ta cùng suy gẫm công việc Đức Chúa Trời cấu tạo nên loài người, cả thân thể xác thịt và linh hồn.

Trước hết chúng ta phải biết rằng, linh hồn của chúng ta đã ở trong Đức Chúa Trời trước khi Đức Chúa Trời tạo nên vũ trụ bao gồm sự sáng, các vì sáng trong khoảng không mà loài người chúng ta gọi là vũ trụ, cùng một môi trường sống cho loài người, mà trong môi trường sống đó, có các loài cây cỏ làm đồ ăn cho muôn vật và cho loài người mà Ngài sẽ dựng nên sau đó. Đức Chúa Trời cũng tạo nên các loài cá của biển và các loài chim hay bay trong khoảng không trên trời và đến ngày thứ sáu, Đức Chúa Trời mới lấy bụi đất nắn nên thân hình cho loài người, rồi Đức Chúa Trời mới hà sanh khí của Ngài vào lỗ mũi của thân hình đó, bấy giờ loài người mới trở nên một loài sanh linh, nghĩa là một loài có linh hồn sống.

Chữ **nắn nên hình người** - **formed**^{H3335} **man**^{H120} chép trong Sáng thế ký 2 câu 7 trên, đó là chữ **נָצַר** - **tatsar**, số 3335 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự tổ chức, sự thiết lập, sự tạo thành hình dáng, sự nắn nên hình dáng, sự tạo nên cái khung, sự rập theo khuôn mẫu, sự dàn xếp, sự sắp xếp, sự bố trí, sự bố cục thân hình theo trình tự, theo thứ tự tâm vóc, sự đặt vào trong khung theo mục đích đã định**;

Chữ **hà sanh khí** - **breathed**^{H5301} **into his nostrils**^{H639} **the breath**^{H5397} **of life**^{H2416} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **נָפַח** - **naphach**, số 5301 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự truyền thổi hơi thở, sự thốt ra, sự nói lộ ra, sự tỏ ra bằng lời nói, sự hà hơi vào, sự ban cho sự sống, sự truyền cho sự sống**;

Chữ **khí** - **the breath**^{H5397} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **נְשָׁמָה** - **neshamah**, số 5397 của tiếng Hê-bơ-rơ,

có nghĩa là: *sự thở, hơi thở, thần linh, linh hồn, tâm hồn, tinh thần, sự truyền cảm hứng cho;*

Chữ **sanh** (sự sống) - **life**^{H2416} chép trong câu 7 trên, đó là chữ 𐤑𐤍 - **chay**, số 2416 ra từ chữ 𐤑𐤍𐤕 - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sống, sinh mệnh, sống, đang sống; có sự sống, sự sống được duy trì, sự sống thành công, sự sống đời đời, sự sống lại từ sự chết, sự sống được phục hồi từ bệnh tật;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sử dụng chữ **hà sanh khí** để nói về việc Ngài *phán Lời của Ngài ra khỏi miệng Ngài, thì vật được tạo thành*, hầu cho loài người xác thịt có thể hiểu được, như sự người ta nạp dưỡng khí cho những người bệnh cần được cấp cứu vậy.

Thi Thiên 33:9: Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.

Đức Chúa Trời ban sự sống cho muôn vật cũng bằng tiếng phán của Ngài, vì Đức Chúa Trời là Thần, thuộc thể khí, như gió, chứ Ngài không có hình ảnh như người ta tưởng tượng.

Chúng ta cần hiểu rõ ý nghĩa của chữ **cứu chuộc** và **sự cứu chuộc**, nghĩa là phải có sự giải cứu và sự chuộc lại. Quá trình thi hành sự cứu chuộc luôn tuân theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và như vậy, chúng ta phải nhận biết loài người có hai phần phải được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cứu chuộc, vì nếu chúng ta không có sự hiểu biết đúng và đủ về sự cứu chuộc, trong đó có giá cứu chuộc và quá trình thi hành sự cứu chuộc, thì ma quỷ sẽ tận dụng sự thiếu hiểu biết đó mà lừa dối, khiến người ta coi nhẹ những sự thuộc về sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta sẽ không tìm kiếm cho mình đầy đủ những điều kiện mà Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh liên quan đến sự cứu chuộc, thì khi sự cuối cùng đến với sự sống của người đó khi mà linh hồn người đó không hội đủ tiêu chuẩn để nhận được giá cứu chuộc, thì linh hồn người đó cùng thân thể xác thịt của người đó vẫn không được cứu chuộc, dù những người như vậy đã từng cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo hết thảy loài người về điều này như sau:

Lu-ca 6:46-49: Sao các người gọi Ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo Lời Ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng Ta, nghe Lời Ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe Lời Ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

Lu-ca 14:25-35: Có đoàn dân đông cùng đi với Đức Chúa Jêsus; Ngài xây lại cùng họ mà phán rằng: Nếu có ai đến theo Ta mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em mình, và chính sự sống mình nữa, thì không được làm môn đồ Ta. Còn ai không vác thập tự giá mình mà theo Ta, cũng không được làm môn đồ Ta. Vả, trong các người có ai là người muốn xây một cái tháp, mà trước không ngồi tính phí tổn cho biết mình có đủ của để làm xong việc cùng chăng sao? e khi đã xây nền rồi, không làm xong được, thì mọi người thấy liền chê cười, và rằng: Người này khởi công xây, mà không thể làm xong được! Hay là có vua nào đi đánh trận cùng vua khác, mà trước không ngồi bàn luận xem mình đem đi một muôn lính có thể địch nổi vua kia đem hai muôn cùng chăng sao? Bằng chẳng nổi, khi vua kia còn ở xa, sai sứ đi xin hòa. Như vậy, nếu ai trong các người không bỏ mọi sự mình có, thì không được làm môn đồ Ta. Muối là giống tốt; nhưng nếu muối mất mặn, thì lấy chi làm cho nó mặn lại được? Không dùng chi được cho ruộng hoặc cho phân; người ta phải bỏ nó ra ngoài. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

Trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta phải nhận biết cấu tạo của loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là tạo nên, cùng các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về loài người, hoặc người nam, hoặc người nữ, mà mỗi người tin Chúa phải nhận biết ý nghĩa của các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về mình, mà các Lời đã chép đó làm chứng cho những sự sâu nhiệm được tỏ ra cho linh hồn chúng ta biết mọi sự sẽ xảy đến với loài người trên đất này sẽ tác động trực tiếp tới thân thể xác thịt và linh hồn chúng ta và chúng ta cũng phải biết những sự tác động đó có mục đích gì cho sự sống của loài người trên đất này trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Thế gian không tin có Đức Chúa Trời và người ta cũng không tin có linh hồn, nên họ tự tìm kiếm cho cuộc sống của xác thịt mình theo những sự toan tính của họ, mà họ không biết rằng, những sự đó sẽ khiến cho linh

hồn họ bị hư mất đời đời, dù Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn sàng cho loài người con đường dẫn người ta đến với sự cứu chuộc của Ngài, mà con đường đó là Luật pháp đã được chép thành văn tự trong Kinh Thánh.

Ma-thi-ơ 7:13-14: **Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít.**

Giăng 14:1-7: **Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sẵn sàng cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sẵn sàng cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài.**

Để hiểu được ý nghĩa mâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, thì mọi người tin Chúa phải lấy đức tin mà nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, không phải chỉ nghe các Lời văn tự trong Kinh Thánh, mà các Lời đó phải được giải nghĩa, phải được phiên dịch ngôn ngữ mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán đó là thần linh và sự sống. Nghĩa là phải có những người được gọi là sứ giả, là thiên sứ làm chức vụ truyền giải, nghĩa là phiên dịch, tức là những người được Đức Chúa Trời chỉ định và được Đức Chúa Jê-sus Christ sai đi làm chức vụ này trong sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật. Vì sự hiểu biết của Lời Đức Chúa Trời cũng thuộc về sự cứu chuộc, vì nếu linh hồn của người tin Chúa và chưa phục hồi sự sống mình, thì người ta không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là không thể đến được với Chúa Jê-sus.

Giăng 6:44-45: **Ví bằng Cha, là Đấng sai Ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng Ta, và Ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng Ta.**

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì về nguyên tắc này.

Gióp 33:14-30: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở lại loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được sự sáng của sự sống chiếu vào cho.**

Nguyên văn câu 30 trên chép trong bản King James version : ³⁰**To bring**^{H7725} **back**^{H7725} **his soul**^{H5315} **from the pit**^{H7845}, **to be enlightened**^{H215} **with the light**^{H216} **of the living**^{H2416}. Có nghĩa là: **Đem linh hồn của người ấy trở lại khỏi hầm bấy, để được giải thoát bằng sự sáng của sự sống.**

Chữ kẻ truyền giải - interpreter^{H3887} chép trong câu 23 trên, đó là chữ **לִמְדָּן** - luts, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người phiên dịch ngôn ngữ, người giải nghĩa, người giải thích, thầy giáo;**

Loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên có hai phần, là thuộc thể và thuộc linh, mà phần thuộc linh (thuộc về thần linh, thể khí, như gió) được gọi là **người thuộc về trời**. Còn phần thuộc thể (thuộc về thể

xác, vật chất) được gọi là **người thuộc về đất**. Mỗi người được sanh ra trên trái đất này đều có trong mình cả *giống cái* và *giống đực*, như Lời Chúa đã chép là **Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}; and let them have dominion^{H7287}** - *Chúng Ta hãy tạo nên loài người theo (trong) hình ảnh của Chúng Ta, sau khi đã trở nên giống như hình ảnh của Chúng Ta, hãy ban cho họ quyền cai trị* (câu 26).

Mỗi **người nam** hay là **người nữ** đều có *linh hồn (giống đực - male^{H2145})* và có *hình người - thân thể xác thịt (giống cái - female^{H5347})*.

Khi linh hồn loài người được đón về thiên đàng, sẽ không còn là người nam hay người nữ nữa, nhưng tất cả đều như thiên sứ của Đức Chúa Trời.

Tự linh hồn mỗi người phải đối diện với điều kiện sống của mình trong thân thể xác thịt bằng bụi đất mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và đặt mình vào đó, để quản trị và cai trị, hoặc thân hình đó là đàn ông hay là đàn bà theo sự chỉ định, theo sự sắp đặt của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Mỗi người (linh hồn) phải nhận biết thân thể xác thịt của mình, là môi trường sống của linh hồn mình có những sự hạn chế rõ ràng, đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời định trước và đã được chép trong sách Sáng thế ký, mà người ta phải hiểu đúng và đầy đủ ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu.

Đối với **người nữ**, thì linh hồn của người ấy cũng như linh hồn của **người nam**, là phải luôn giữ cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi mình được sáng, và linh hồn của người mang thân hình là **người nữ** (hoặc *giống cái - female*) cũng phải nhận biết những sự hạn chế, những sự yếu đuối, những sự bất toàn và hay chết của thân thể xác thịt mình, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh qua ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là: *người nữ, đàn bà, giống cái; để bị đâm, để bị chích, để bị chọc, để bị khoan thủng, để bị soi xét, để bị đục khoét, để bị làm cho buồn, để được chỉ định, để được chọn lựa, để bị rửa sạch, để bị báng bỏ, để bị lãng mạ;*

Nghe tới đây mọi người chớ ngạc nhiên rằng tại sao Đức Chúa Trời lại áp đặt điều này cho thân thể xác thịt, còn gọi là **người nữ (giống cái)** như vậy?

Vì thân thể xác thịt của loài người được tạo nên như một cái nhà tạm, hoặc được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời và nếu chúng ta đọc Lời Chúa chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 26 và đoạn 36 nói về việc dân Y-sơ-ra-ên phải làm một đền tạm cho Đức Giê-Hô-Va, thì chúng ta thấy rằng, để có được một đền tạm cho Đức Giê-Hô-Va, thì Đức Giê-Hô-Va đã ban sự khôn ngoan, sự thông biết các thứ nghề thợ cho những người Ngài đã chọn và chỉ định, để làm cái đền tạm đó. Trong đó có thợ mộc, thợ vàng, thợ may, thợ kéo chỉ, thợ thuộc da thú... cùng các công cụ thuộc về thợ mộc như cưa, xẻ, đục, đục, đục, đục; thợ vàng thì đốt, nung, đúc, dát mỏng vàng, cắt vàng dát mỏng thành chỉ để thêu các bức màn.... nghĩa là những công việc thay đổi hình dạng các vật như gỗ bằng cưa, đục, đục, bào, dũa, mài, khoan, đánh bóng,... để làm thành các phần thuộc về đền tạm. Còn công việc của thợ vàng là sự đúc, nung chảy, cán mỏng vàng hoặc đồng, hoặc bạc... và như vậy, thân thể xác thịt của loài người hoặc là người nam hay là người nữ cũng sẽ phải chịu sự tác động của luật pháp trên cuộc sống của mình, hầu cho nhờ những sự thử thách trăm bề, như sự vác lấy thập tự giá mình mà theo Chúa, mà công việc của những người thợ đó là bóng về các chức vụ của những người được Đức Thánh Linh chọn làm tôi tớ Ngài, như giảng, dạy Lời của Đức Chúa Trời cho dân sự, khiến mọi người trong Hội-Thánh hiệp làm một để tạo nên một đền tạm cho Đức Giê-Hô-Va, mà được trở nên một người trọn vẹn, vì Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, mà mọi người tin Chúa cũng phải trải qua trong thuộc thể nữa, như Lời Chúa đã định về **người nữ (giống cái)**.

Bây giờ chúng ta suy gẫm tiếp tới sự mẫu nhiệm về **loài người - man^{H120} (אָדָם - 'adam)** có nghĩa là: *loài người; trở nên đỏ, sự đỏ ửng, sự hồng hào khỏe mạnh, để nhuộm đỏ, được tạo nên để tỏ ra màu đỏ, được cọ xát để trở nên đỏ, để bày tỏ huyết;*

Như chúng ta đã biết ý nghĩa của mỗi tên gọi mà Đức Chúa Trời đã đặt cho muôn vật đều mang ý nghĩa *uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng*, có nghĩa là giá trị của vật được Đức Chúa Trời đặt tên cho, cũng như loài người biết gọi và đặt tên cho các vật do loài người tạo ra và qua đó mà người ta khi nghe đến tên thì biết vật đó là gì, có tác dụng như thế nào, cũng như người ta biết giá trị của vật đó như thế nào đối với cuộc sống của loài người xác thịt trên đất này.

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải nhận biết giá trị của linh hồn mình, được gọi là **loài người - man**^{H120} (𐤌𐤓𐤕 - 'adam) có điểm mạnh và điểm yếu gì, cùng sự đã định của Đức Chúa Trời đối với linh hồn loài người.

Về điểm mạnh, tức là giá trị thật của loài người - man^{H120} (𐤌𐤓𐤕 - 'adam):

Sáng thế ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Thi-Thiên 8:4-8: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợ đi các lối biển.

Thi-Thiên 82:6: Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Bản King James version chép: ⁴The spirit^{H7307} of God^{H410} hath made^{H6213} me, and the breath^{H5397} of the Almighty^{H7706} hath given me life^{H2421}.

Chữ **Thần - The Spirit**^{H7307} chép trong câu 4 trên, đó là chữ 𐤒𐤓𐤕 - ruwach, số 7307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thể gió, không khí, hơi thở, thần linh, sức mạnh của sự sống*;

Chúng ta đã thấy chân giá trị của linh hồn chúng ta, *được gọi là loài người, là con trai của Đức Chúa Trời chí cao, là thần linh được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời hằng sống*.

Chúng ta hãy xem sự chỉ định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người, nghĩa là linh hồn loài người phải trải qua trong thời gian linh hồn loài người phải sống trong thân thể xác thịt ở trên đất này.

Chữ **loài người - man**^{H120} trong Sáng thế ký 1 câu 26 đó là chữ 𐤌𐤓𐤕 - 'adam, số 120 ra từ chữ 𐤌𐤓𐤕 - adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người; trở nên đỏ, sự đỏ ửng, sự hồng hào khỏe mạnh, để nhuộm đỏ, được tạo nên để tỏ ra màu đỏ, được cọ xát để trở nên đỏ, để bày tỏ huyết*;

Để hiểu rõ ý nghĩa của chữ 𐤌𐤓𐤕 - 'adam này cách đầy đủ theo ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ về sự đã định cho linh hồn **loài người** phải trải qua, thì chúng ta cần phải đọc Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 82.

Thi-Thiên 82:6-8: Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng. Hỡi Đức Chúa Trời, hãy trỗi dậy, đoán xét thế gian; Vì Chúa sẽ được muôn dân làm cơ nghiệp.

Chữ **các người** chép trong câu 6 và câu 7 trên, là nói về **linh hồn (spirit)**, còn chữ **loài người** là nói về **linh hồn loài người khi đã được đặt vào trong thân hình bằng bụi đất và sống trên đất này**.

Trong ý nghĩa đầy đủ của chữ **A-dam - 𐤌𐤓𐤕 - 'adam** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có ghi rõ là *để nhuộm đỏ* này là lời tri thức của Đức Chúa Trời nói trước về sự *loài người sẽ sa ngã, sẽ chết, nhưng sẽ được chuộc lại cho Đức Chúa Trời*, mà sự *nhuộm đỏ* là nói về *sự cứu chuộc sự sống của loài người* trong quyền phép của huyết chiên con của Đức Chúa Trời Chí Cao.

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất

trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Trong ý nghĩa của chữ **muôn vật** chép trong câu 20 trên, đó là nói về muôn vật được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, trong đó có thân thể xác thịt của loài người chúng ta, được Đức Chúa Trời tạo nên.

Điểm yếu của loài người (A-đam) đó là A-đam phải luôn tỉnh thức trước mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình, đó là phải quản trị đất, bắt đất phục tùng, trong khi đó thân thể xác thịt của loài người không có sự sống như linh hồn có, và như vậy, linh hồn phải luôn nhận biết sự bất toàn của thân thể xác thịt mình, là không có một quyền phép nào để qua đó mà giúp thông báo cho linh hồn biết mọi sự đang xảy ra chung quanh mình, nghĩa là linh hồn loài người như người lái xe, phải luôn tỉnh thức để vận hành chiếc xe đó sao cho an toàn.

Chúng ta có thể thấy vào thời kỳ sau rốt này, khi người ta chế tạo các phương tiện di chuyển hoặc đường bộ, hoặc đường không, hoặc đường thủy, thì người ta phải chế tạo và trang bị cho các phương tiện dùng để di chuyển đó các bộ cảm biến, ra-đa, tia hồng ngoại, gương phản chiếu, ca-mê-ra quan sát...để có thể giúp cho người vận hành các phương tiện đó biết những sự có thể đe dọa sự an toàn của phương tiện, để thông báo, để cảnh báo cho người vận hành phương tiện đó biết để ra người đó quyết định xử lý vậy.

Trách nhiệm của loài người (linh hồn) đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định.

Sáng thế ký 1:26-28: **Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Chữ **quản trị - dominion**^{H7287} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רָדָה** - **radah**, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền cai trị, thống trị, trị vì, chế ngự; quyền thế, quyền chi phối, giày đạp dưới chân, chinh phục;*

Chữ **bắt phục tùng - subdue**^{H3533} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **כָּבַשׁ** - **kabash**, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chinh phục, sự bắt phải phục, sự bắt phải khuất phục, sự thống trị;*

Phần trách nhiệm mà Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định đó là cho linh hồn loài người, chứ không phải cho thân thể xác thịt của loài người, vì thân thể xác thịt của loài người được ví là nhà tạm cho linh hồn tạm trú trên đất này và linh hồn phải sử dụng thân thể xác thịt mình làm đồ dùng để sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Công vụ các sứ đồ 9:15: **Nhưng Chúa phán rằng: Hãy đi, vì Ta đã chọn người này làm một đồ dùng Ta, để đem Danh Ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên;**

Rô-ma 6:13: **Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình.**

2 Cô-rinh-tô 5:1-10: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này đặt ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.**

Chúng ta hãy xem cấu tạo của loài người, bao gồm thân thể xác thịt, cùng nhận biết ý nghĩa của ngôn ngữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho chép xuống để linh hồn chúng ta nhận biết những sự mình phải làm.

Chữ **người nam - male**^{H2145} chép trong Sáng thế ký 1 câu 27 trên, đó là chữ זָכָר - **zakar**, số 2145 ra từ chữ זָכָר - **zakar**, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người nam, đàn ông, giống đực; để ghi nhớ, để gọi, để được tỏ cho biết, để suy nghĩ, để nhắc cho nhớ, để nói đến, để kể lại;**

Chữ **người nam - male**^{H2145} được chép đây, về phần ngọn (văn tự) của ngôn ngữ là **người nam, đàn ông, giống đực;** ấy là nói về thân thể xác thịt của loài người được Đức Chúa Trời đã định cho người ta khi được sanh ra khỏi lòng mẹ sẽ là **con trai**, rồi trở thành người **đàn ông** và sẽ trở thành **người chồng**, mà ý nghĩa **giống đực** đó mang ý nghĩa của **sự sanh sản dòng dõi kế tiếp.**

Về phần gốc (Lẽ thật) của ngôn ngữ là nói về trách nhiệm của **người nam**, tức là nói về **linh hồn của loài người** dù thân thể xác thịt của người đó là Nam, hay Nữ, thì thân thể xác thịt của người đó luôn là **giống cái**, vì **giống cái** có thể chứa đựng các vật chất khác, như chiếc bình, như chiếc hòm được tạo nên để chứa đựng các vật cần thiết cho cuộc sống của mình vậy. Trong ngôn ngữ tiếng Anh (English) hay tiếng Pháp (French) luôn các từ được sử dụng khi nói để tỏ ra vật đó đã được định danh là giống cái, khi người ta gọi các vật đó, như nói về chiếc xe hơi, máy bay, tàu thủy thì người ta gọi **her**, hoặc **she** chỉ về vật được tạo ra để chứa đựng các vật, hoặc nước, hoặc dầu, hoặc người ta, hoặc các vật do loài người tạo ra mà người ta đang nói đến.

Như vậy, thân thể xác thịt của loài người, nơi có tâm trí được tạo nên trong thân thể đó, được dùng cho việc **ghi nhớ, để gọi, để được tỏ cho biết, để suy nghĩ, để nhắc cho nhớ, để nói đến, để kể lại;** vậy nên thân thể xác thịt của loài người phải được biệt riêng cho công việc giúp đỡ cho linh hồn loài người và thân thể này phải là nơi ghi nhớ mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán truyền, cũng như mọi sự mà người ta được nghe, được dạy để ghi nhớ, để hiểu biết công việc và trách nhiệm mình phải làm, hoặc theo luật pháp của Đức Chúa Trời, hoặc làm theo những sự mình được chỉ định cho công việc của xác thịt, hoặc của sự thờ phượng Đức Chúa Trời, như tôn cao Lời Chúa, hát thờ phượng ngợi khen Danh Chúa, tùy theo sự cai trị linh hồn mình.

Trách nhiệm của linh hồn loài người là phải dò biết những sự ẩn bí trong tâm trí của xác thịt mình, như Kinh Thánh có chép: **“Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, Dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.”** (Châm ngôn 20:27) và như vậy, nếu linh hồn loài người sao nhãng, quên mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của người đó sẽ bị quyền lực của ma quỷ lừa dối, cám dỗ mà sa ngã vào tội lỗi và chết.

Vì Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nên chúng ta phải hiểu ý nghĩa gốc và ngọn của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đã được chép trong Kinh Thánh.

Chúng đang nói về chữ **người nam - male**^{H2145} và chúng ta đã biết ý nghĩa về phần thuộc thể, là cho xác thịt, nhưng trong ý nghĩa sâu nhiệm, thì chữ **người nam - male**^{H2145} này cũng nói về trách nhiệm của linh hồn loài người, vì dù thân thể xác thịt của người ta là nam, hay là nữ, thì linh hồn của người đó vẫn là **người nam**, tức là **con trai của Đức Chúa Trời Chí Cao** và nếu là con trai thì sẽ trở nên người chồng, còn thân thể xác thịt của loài người thì người bề ngoài là đàn ông, hay đàn bà, thì cũng là **giống cái**, và như vậy thân thể của người đó phải làm công việc của người vợ, mà linh hồn của người đó chồng, mà chồng thì phải cai trị vợ, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Ê-va: **“Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người.”**

Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, được gọi là giống cái, như con tàu của Nô-ê vậy, và Đấng Christ là đầu Hội-Thánh và Hội-Thánh là thân thể của Đấng Christ, như Lời Chúa cũng chép rằng, chồng là đầu, còn vợ là thân, nên Hội-Thánh được ví như vợ mới của Đấng Christ, vì qua Hội-Thánh mà Đấng Christ cứu chuộc nhiều người vào trong Hội-Thánh của Ngài (*Công vụ các sứ đồ 2:41*).

Bây giờ chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì liên quan đến ý nghĩa của chữ **người nam - male**^{H2145} này.

Thi-Thiên 82:6: Ta đã nói: Các người là thần, Hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao.

Bản King James version chép: **“I have said^{H559}, Ye are gods^{H430}; and all^{H3605} of you are children^{H1121} of the most^{H5945} High^{H5945}.”**

Có nghĩa là: **Ta đã nói, các người là thần, tất cả các người đều là con trai của Đấng tối cao.**

Chữ **các thần - gods**^{H430} chép trong câu 6 trên, đó là chữ אֱלֹהִים - **‘elohiym**, số 430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ra từ Đức Chúa Trời, giống như Đức Chúa Trời, công việc của Đức Chúa Trời**

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **con trai - children**^{H1121} chép trong câu 6 trên, đó là chữ 𐤅𐤓 - **bên**, số 1121 ra từ chữ 𐤅𐤓𐤕 - **bânhâh**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, người xây dựng, để xây dựng lại, để sửa chữa, để sanh sản con cái, để thiết lập, để tạo dựng, là dân tộc, là phẩm chất, đặc tính, thứ hạng, thân phận, điều kiện, được chỉ định, được bổ nhiệm, được chọn;*

Như vậy, chúng ta đã biết cấu tạo của loài người bao gồm hai phần, như Kinh Thánh có chép:

1 Cô-rinh-tô 15:39-57: **Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt; nhưng xác thịt loài người khác, xác thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác. Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát; đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là mạnh; đã gieo ra là thể huyết khí, mà sống lại là thể thiêng liêng (*thuộc linh*). Nếu đã có thể huyết khí, thì cũng có thể thiêng liêng (*thuộc linh*); ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thần ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng (*thuộc linh*) đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thiêng liêng (*thuộc linh*) đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời. Hỡi anh em, tôi đoán quyết rằng thịt và huyết chẳng hưởng nước Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát không hưởng sự không hay hư nát được. Đây là sự mẫu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. Vả, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm Lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng. Hỡi sự chết, sự thắng của mày ở đâu? Hỡi sự chết, cái nọc của mày ở đâu? Cái nọc sự chết là tội lỗi, sức mạnh tội lỗi là luật pháp. Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta.**

Chúng ta đã biết Luật pháp của Đức Chúa Trời được ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, là dân hình bóng về một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa đầy đủ của chữ Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là nói về một dân tộc “*có quyền phép của con Vua, người được cai trị như Đức Chúa Trời*”, là bóng về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được đồng cai trị với Đấng Christ trong Nước Đức Chúa Trời. Luật pháp của Đức Chúa Trời luôn có hai phần để cai trị loài người cả thân thể xác thịt với linh hồn, mà loài người xác thịt được gọi là **thể khí huyết**, còn thể thuộc linh thì bản tiếng Việt chép là **thể thiêng liêng**. *Phần thứ nhất* được ban cho Lẽ thật đó là **Luật pháp được chép thành văn tự**, còn *Phần thứ hai* không được tỏ ra trong văn tự, nhưng được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh kể từ khi Đức Chúa Jêsus Christ nhận chức Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí Cao và ngồi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng trên thiên đàng, từ đó, **Luật pháp của Thánh Linh sự sống**, tức là **Lẽ thật** mới được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài được cai trị bởi Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật. Cả hai Luật pháp (Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống) này đều sẽ được ghi vào trong lòng và trong trí của những người nào đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và được tái sanh bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh.

Giê-rê-mi 31:33: **Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta.**

Hê-bơ-rơ 8:10: **Chúa lại phán: Đây là Lời ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên Sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp Ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân Ta.**

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép gì việc Đức Chúa Trời quyết định ban luật pháp được chép thành văn tự cho loài người, và người nào được nhận lãnh quyền công bố Luật pháp văn tự này cho loài người.

Sáng thế ký 8:13-22: Nhằm năm sáu trăm một của đời Nô-ê, ngày mồng một, tháng giêng, nước đã giạt bầy mặt đất khô; Nô-ê bèn gỡ mui tàu mà nhìn; này, mặt đất đã se. Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các cháu người. Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất. Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các cháu người ra khỏi tàu. Các thú, rắn, chim cùng mọi vật hành động trên mặt đất tùy theo giống đều ra khỏi tàu. Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hết đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Theo quyết định của Đức Chúa Trời, thì hễ còn có một người được sanh ra trên đất này, thì luật pháp còn phải công bố, phải được rao truyền, cùng sự đoán xét của Luật pháp còn phải có để dạy dỗ người đó, bởi hết thấy những người trong gia đình của Nô-ê đều vẫn còn những sự xấu xa, là những sự nghịch lại bốn tánh của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 33:1-23>34:1-10: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Này, người cùng dân sự mà người đã dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô hãy từ đây đi lên xứ Ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, rằng: Ta sẽ ban xứ đó cho dòng dõi người. Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước người, và sẽ đuổi dân Ca-na-an, dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, đặt đưa các người vào xứ được sữa và mật; nhưng Ta không cùng lên với người đâu, vì người là dân cứng cổ, e Ta diệt người dọc đường chẳng. Khi dân sự nghe lời hăm này, bèn đều để tang, không ai đeo đồ trang sức hết. Vì Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên: Các người là dân cứng cổ, nếu Ta cùng lên với các người chỉ trong một lúc, thì Ta sẽ diệt các người! Vậy, bây giờ, hãy cất đồ trang sức trong mình người đi, đừng Ta biết liệu đãi người cách nào. Thế thì, từ núi Hô-rếp, dân Y-sơ-ra-ên đã lột các đồ trang sức mình. Môi-se lấy Trại đem dựng xa ra ngoài trại quân, gọi là hội mạc, phàm ai muốn cầu khẩn Đức Giê-hô-va, thì ra đến hội mạc ở ngoài trại quân. Vừa khi Môi-se ra đến Trại, thì cả dân sự trỗi dậy, mỗi người đứng nơi cửa trại mình, ngó theo Môi-se cho đến khi nào người vào trong Trại rồi. Vừa khi người vào đó, thì trụ mây giáng xuống dừng tại cửa Trại, và Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se. Cả dân sự thấy trụ mây dừng tại cửa Trại, bèn đứng dậy, rồi mỗi người đều sắp mình xuống nơi cửa trại mình. Đức Giê-hô-va đối diện phán cùng Môi-se, như một người nói chuyện cùng bạn hữu mình. Đoạn, Môi-se trở về trại quân, còn kẻ hầu trẻ của người, tên là Giô-suê, con trai của Nun, không ra khỏi Trại. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Này, Chúa phán cùng tôi rằng: Hãy đem dân sự này lên! Song Chúa chẳng cho tôi biết Chúa sai ai đi cùng tôi. Vả, Chúa có phán rằng: Ta biết người vì danh người, và người được ơn trước mặt Ta. Vậy bây giờ, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin cho tôi biết đường của Chúa, để cho tôi biết Chúa và được ơn trước mặt Ngài. Xin cũng hãy nghĩ rằng dân này là dân của Ngài! Đức Giê-hô-va đáp rằng: Chính mình Ta sẽ đi cùng người, và Ta sẽ cho người an nghỉ. Môi-se thưa rằng: Nếu chính mình Ngài chẳng đi, xin đừng đem chúng tôi lên khỏi đây. Lấy cơ chi mà người ta sẽ biết rằng tôi cùng dân sự Ngài được ơn trước mặt Ngài? Có phải khi nào Ngài cùng đi với chúng tôi chẳng? Thế thì, tôi cùng dân sự Ngài sẽ được phân biệt với muôn dân trên mặt đất. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm điều người cầu xin Ta, vì người được ơn trước mặt Ta, và Ta biết người bởi danh người vậy. Môi-se thưa rằng: Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài! Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ Ta phát ra trước mặt người; Ta hô Danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai Ta muốn làm ơn, và thương xót ai Ta muốn thương xót. Ngài lại phán rằng: Người sẽ chẳng thấy được mặt Ta, vì không ai thấy mặt Ta mà còn sống. Đức Giê-hô-va lại phán: Đây có một chỗ gần Ta, người hãy đứng trên hòn đá; khi sự vinh hiển Ta đi ngang qua, Ta sẽ để người trong bóng đá, lấy tay Ta che người, cho đến chừng nào Ta đã đi qua rồi. Ta sẽ rút tay lại, và người thấy phía sau Ta; nhưng thấy mặt Ta chẳng được. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước; rồi Ta sẽ viết trên hai bảng này các Lời đã chép ở nơi hai bảng kia, mà người đã làm bể. Ngày mai, hãy chực cho sẵn, vừa sáng lên trên đỉnh núi Si-na-i, đứng trước mặt Ta tại đó. Không ai nên lên theo cùng người

hết, khắp núi không nên thấy có người, và chiên, bò cũng chẳng nên ăn cỏ nơi núi này nữa. Môi-se bèn đục hai bảng đá, y như hai bảng trước; dậy sớm, cầm theo tay hai bảng đó lên trên núi Si-na-i, y như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô Danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời. Môi-se lật đặt cúi đầu xuống đất và thờ lạy, mà thưa rằng: Lạy Chúa! Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin hãy đi giữa chúng tôi, vì dân này là một dân cứng cổ. Xin hãy tha sự gian ác cùng tội lỗi, và nhận chúng tôi làm cơ nghiệp Chúa. Đức Giê-hô-va phán rằng: Này, Ta lập một giao ước. Trước mặt các dân sự của người, Ta sẽ làm các phép lạ chưa hề có làm trên cả mặt đất, hay là nơi dân nào; và toàn dân sự mà trong đó có người, sẽ xem thấy việc Đức Giê-hô-va, vì điều Ta sẽ làm cùng người là một điều đáng kinh khiếp.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa có chép về người mà Đức Giê-hô-Va đã chọn để chăn dắt dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô Ký 33:17: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm điều người cầu xin Ta, và người được ơn trước mặt Ta, và Ta biết người bởi danh người vậy.

Bản King James version chép: ¹⁷And the LORD ^{H3068}said ^{H559}unto Moses ^{H4872}, I will do ^{H6213}this ^{H2088}thing ^{H1697}also ^{H1571}that thou hast spoken ^{H1696}: for thou hast found ^{H4672}grace ^{H2580}in my sight ^{H5869}, and I know ^{H3045}thee by name ^{H8034}.

Chữ **biết** - know ^{H3045} chép trong câu 17 trên, đó là chữ יָדָע - yada', số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự biết, sự công nhận, sự thừa nhận, sự chọn lựa, sự bổ nhiệm, sự chỉ định, sự gọi tên, sự mệnh danh, sự dạy cho, sự truyền kiến thức cho, sự quen biết, sự tôn trọng, sự lưu tâm tới*;

Chúng ta hãy xem Lời Chúa trong phần Kinh Thánh Tân-ước chép gì về sự chọn lựa, sự bổ nhiệm này.

Rô-ma 8:28-30: Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.

Như vậy, chỉ những người nào đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha chỉ định, chọn lựa, bổ nhiệm và các chức vụ thuộc về sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời, thì những người đó sẽ được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đặt tên và được Ngài chỉ định làm những công việc mà Ngài đã định cho và Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ ở cùng với người ấy, như Đức Giê-hô-Va đã phán với Giô-suê vậy.

Giô-suê 1:5-9: Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như Ta đã ở cùng Môi-se; Ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ Ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thành vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.